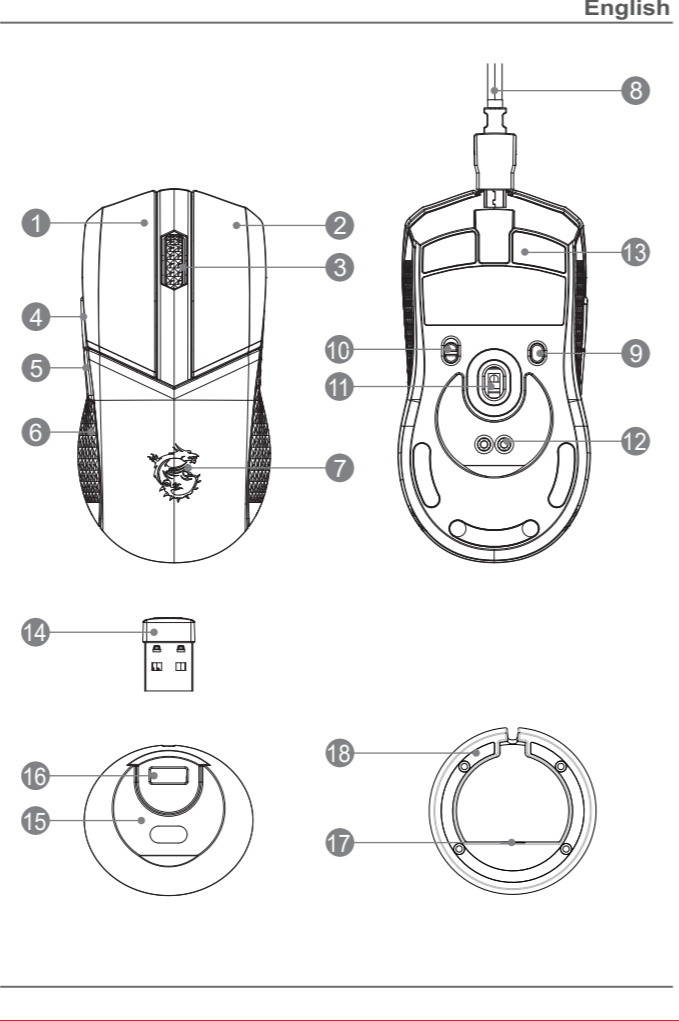




# msi

## CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS

### English



- Left Button
- Right Button
- Scroll Wheel
- Side Button 1 (Default Setting: Next Page)
- Side Button 2 (Default Setting: Previous Page)
- Diamond Pattern Anti-Slip Grip
- Dragon RGB LED Light
- Portable FrIXionFree Cable
- DPI Switch
- Charger On/Off
- Optical Sensor
- Charging Port
- PTFE Skates
- Dongle (Used when CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS is active)
- Pogo Pin (Used when CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS is recharging)
- Dongle Port (Used when MSI Dongle is inserted)
- Micro USB
- Charger Anti-Slip Strip

### English

#### Overview

- Left Button
- Right Button
- Scroll Wheel
- Side Button 1 (Default Setting: Next Page)
- Side Button 2 (Default Setting: Previous Page)
- Diamond Pattern Anti-Slip Grip
- Dragon RGB LED Light
- Portable FrIXionFree Cable
- DPI Switch
- Charger On/Off
- Optical Sensor
- Charging Port
- PTFE Skates
- Dongle (Used when CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS is active)
- Pogo Pin (Used when CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS is recharging)
- Dongle Port (Used when MSI Dongle is inserted)
- Micro USB
- Charger Anti-Slip Strip

#### LED Indicators Adjustment

Use the following buttons in combination repeatedly until the preferred selection is made.

- DPI Switch + Right Button = adjust the LED brightness levels
- DPI Switch + Scroll Wheel = select a LED Lighting Effect
- DPI Switch + Side Button 1 = adjust the Lighting Effect Speed
- DPI Switch + Side Button 2 = select a LED Color

※ For more information, please visit MSI official website.

#### 5-level DPI Presets

The higher DPI will be recommended to the monitors with higher resolution. Press repeatedly the DPI switch located underneath the mouse until the preferred selection is made.

LED color	DPI
Blue	400
Purple	800
Red	1600 ( default )
Yellow	3200
Green	6400

※ Maximum DPI: 20000 ( by software )

#### Battery Capacity Indicator

Read the color of the Dragon RGB LED indicator to learn the battery capacity of the mouse.

Battery capacity	LED color
90% - 100%	Steady Green
70% - 90%	Breathing Green
50% - 70%	Breathing Yellow
30% - 50%	Breathing Orange
10% - 30%	Breathing Red
0% - 10%	Flashing Red

※ Battery Percentage (%) can also be found in Dragon Center / MSI Center

※ Rated Voltage / Current : 5V == 300mA ; Maximum Operating Temperature : 40 °C

※ For more information, please visit MSI official website

### 繁體中文

#### 外觀檢視

- 左鍵
- 右鍵
- 滾輪
- 側鍵 1 (預設為下一頁)
- 側鍵 2 (預設為上一頁)
- 鑽石紋防滑握把
- 龍標背光 RGB LED
- 可攜式 FrIXionFree 線
- DPI 切換鍵
- 滑鼠開關
- 精靈光學感應器
- 充電槽
- 特氟龍滑鼠貼
- 側鍵 1 (預設為下一頁)
- 側鍵 2 (預設為上一頁)
- 充電器 (CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS 專用)
- 龍標背光 RGB LED
- 可攜式 FrIXionFree 線
- MSI 接收器專用
- MICRO USB 插頭
- 充電器防滑墊

#### LED 背光調整

重複使用以下組合鍵來選擇適當的設定。

- DPI 切換鍵 + 右鍵 = 亮度調整
- DPI 切換鍵 + 滾輪 = 模式調整
- DPI 切換鍵 + 側鍵 1 = 速度調整
- DPI 切換鍵 + 側鍵 2 = 色彩調整

※ 如需獲得更多產品訊息，請至 MSI 官方網站。

#### 5 段預設 DPI 燈號顯示

愈高解析度的螢幕適用愈高的 DPI 設定值。重複按下位於滑鼠底部的 DPI 切換鍵以選擇最佳 DPI 設定值。

LED 燈號	DPI
藍色	400
紫色	800
紅色	1600 (預設)
黃色	3200
綠色	6400

※ 最大 DPI : 20000 (透過軟體)

#### 電量燈號說明

讀取龍形背光 RGB LED 燈號顏色，可以得知滑鼠電池目前的電量狀態。

電池電量	LED 燈號
90% - 100%	綠燈恆亮
70% - 90%	綠燈呼吸
50% - 70%	黃燈呼吸
30% - 50%	橘燈呼吸
10% - 30%	紅燈呼吸
0% - 10%	紅燈閃爍

※ 電量百分比在 MSI Dragon Center / MSI Center 軟體中顯示

※ 額定電壓/電流：5V == 300mA；最高操作溫度：40 度 C

※ 如需獲得更多產品訊息，請至 MSI 官方網站

### 简体中文

#### 概述

- 左键
- 右键
- 滚轮
- 侧键 1 (默认设置：下一页)
- 侧键 2 (默认设置：上一页)
- 菱形花纹防滑握把
- Dragon RGB LED 灯
- 便携式 FrIXionFree 电缆
- DPI 开关
- 打开/关闭
- 光学传感器
- 充电槽
- PTFE 鼠标贴
- Dongle (当 CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS 处于活动状态时使用)
- Pogo Pin (在 CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS 充电时使用)
- Dongle 端口 (在插入 MSI Dongle 时使用)
- Micro USB
- 充电器防滑条

#### LED 指示灯调整

反复组合使用以下按钮，直到做出首选选择。

- DPI 开关 + 右按钮 = 调整 LED 亮度级别
- DPI 开关 + 滚轮 = 选择 LED 灯效
- DPI 开关 + 侧键按钮 1 = 调整灯光效果速度
- DPI 开关 + 侧键按钮 2 = 选择 LED 颜色

※ 要了解更多信息，请访问 MSI 官方网站。

#### 5 级 DPI 预设

对于分辨率较高的显示器，建议使用更高的 DPI。反复按下位于鼠标下方的 DPI 开关，直到做出预设设定。

LED 颜色	DPI
蓝色	400
紫色	800
红色	1600 (默认)
黄色	3200
绿色	6400

※ 最大 DPI: 20000 (通过软件)

#### 电池容量指示灯

读取龙形背光 RGB LED 灯号颜色，可以得知鼠标电池目前的电量状态。

电池容量	LED 颜色
90% - 100%	常绿
70% - 90%	呼吸绿色
50% - 70%	呼吸黄色
30% - 50%	呼吸橙色
10% - 30%	呼吸红色
0% - 10%	闪烁红色

※ 电量百分比 (%) 可以在 Dragon Center / MSI Center 中查看

※ 额定电压 / 电流：5V == 300mA；最高工作温度：40 °C

※ 要了解更多信息，请访问 MSI 官方网站。

### 한국어

#### 개요

- 왼쪽 버튼
- 오른쪽 버튼
- 스크롤 휠
- 측면 버튼 1 (기본 설정: 다음 페이지)
- 측면 버튼 2 (기본 설정: 이전 페이지)
- 다이아몬드 패턴 미끄럼 방지 그리프
- 드래곤 RGB LED 라이트
- 포터블 FrIXionFree 케이블
- DPI 스위치
- 스위치 커가/끄기
- 옵티컬 센서
- 충전 포트
- PTFE 스키레이트
- Dongle (클러치 GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS가 작동할 때 사용)
- Pogo 핀 (클러치 GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS 충전할 때 사용)
- 드래곤 포트 (MSI Dongle 삽입시 사용)
- 마이크로 USB
- 충전기 미끄럼 방지 스트립

#### LED 조정 표시등

필요한 조정이 선택될 때까지 다음의 조합 버튼을 반복적으로 사용합니다.

- DPI 스위치 + 오른쪽 버튼 = LED 밝기 레벨 조정
- DPI 스위치 + 스크롤 휠 = LED 라이트 효과 선택
- DPI 스위치 + 측면 버튼 1 = 라이트 효과 속도 조정
- DPI 스위치 + 측면 버튼 2 = LED 색상 선택

※ 자세한 사항은 MSI 공식 홈페이지에서 확인하시기 바랍니다.

#### 5-레벨 DPI 프리셋

해상도가 높은 모니터에는 높은 DPI가 권장됩니다. 원하는 항목이 선택될 때까지 마우스 버튼을 있는 DPI 스위치를 반복해서 누릅니다.

LED 컬러	DPI
파란색	400
보라색	800
빨간색	1600 (기본값)
노란색	3200
녹색	6400

※ 최대 DPI: 20000 (by software)

#### 배터리 용량 표시등

마우스의 배터리 용량을 알아 보려면 드래곤 RGB LED 표시기의 색상을 읽으십시오.

배터리 용량	LED 컬러
90% - 100%	스태디 녹색
70% - 90%	브레딩 녹색
50% - 70%	브레딩 노란색
30% - 50%	브레딩 오렌지색
10% - 30%	브레딩 빨간색
0% - 10%	플래싱 빨간색

※ 배터리의 백분율 (%)은 드래곤 센터 / MSI 센터에서도 확인할 수 있습니다.

※ 정격 전압 / 전류: 5V == 300mA; 최대 작동 온도: 40 °C

※ 자세한 사항은 MSI 공식 홈페이지에서 확인하시기 바랍니다.

### Bahasa Indonesia

#### Gambaran Umum

- Tombol Kiri
- Tombol Kanan
- Roda Gulir
- Tombol Samping 1 (Pengaturan Default: Halaman Berikutnya)
- Tombol Samping 2 (Pengaturan Default: Halaman Sebelumnya)
- Pengaturan Anti Selp Pol Diamond
- Langung RGB LED Dragon
- Kabel FrIXionFree Portabel
- Tombol DPI
- Aktifkan/Nonaktifkan
- Sensor Optik
- Port Pengisian Daya
- PTFE Skates
- Dongle (Digunakan ketika CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS aktif)
- Pogo Pin (Digunakan ketika CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS sedang diisi ulang)
- Dongle Port (Digunakan ketika MSI Dongle dimasukkan)
- USB Mikro
- Tali Anti Slip Pengisi Daya

#### Penyesuaian Indikator LED

Gunakan tombol-tombol berikut dalam kombinasi berulang kali sampai pilihan yang diinginkan dibuat.

- Tombol DPI + Tombol Kanan = menyesuaikan tingkat kecerahan LED
- Tombol DPI + Roda Gulir = memilih Efek Pencahayaan LED
- Tombol DPI + Tombol Samping 1 = menyesuaikan Kecepatan Efek Pencahayaan
- Tombol DPI + Tombol Samping 2 = memilih Warna LED

※ Untuk informasi selengkapnya, silakan kunjungi situs web resmi MSI.

#### Praatur DPI 5 Level

DPI yang lebih tinggi direkomendasikan untuk monitor dengan resolusi lebih tinggi. Tekan berulang kali tombol DPI yang terletak di bawah mouse sampai pilihan yang diinginkan dibuat.

Warna LED	DPI
Biru	400
Ungu	800
Merah	1600(default)
Kuning	3200
Hijau	6400

※ DPI Maksimum: 20000 (berdasarkan perangkat lunak)

#### Indikator Kapasitas Baterai

Baca warna indikator LED RGB Dragon untuk mengetahui kapasitas baterai mouse.

Kapasitas baterai	Warna LED
90% - 100%	Hijau Stabul
70% - 90%	Hijau Breathing
50% - 70%	Kuning Breathing
30% - 50%	Oranye Breathing
10% - 30%	Merah Breathing
0% - 10%	Merah Berkilat

※ Persentase Baterai (%) juga bisa ditemukan pada Dragon Center / MSI Center

※ Tegangan / Arus: 5V == 300mA ; Suhu Maksimum Operasi : 40 °C

※ Untuk informasi selengkapnya, silakan kunjungi situs web resmi MSI

### Tiếng Viet

#### Tổng quan

- Nút chuột trái
- Nút chuột phải
- Con lăn
- Nút cạnh bên 1 (Cài đặt mặc định: Trang tiếp theo)
- Nút cạnh bên 2 (Cài đặt mặc định: Trang trước)
- Hoa thị kim cương chống trơn trượt khi cầm
- Dây RGB LED hình rồng
- Dây cáp FrIXionFree đi kèm
- Chuyển đổi DPI
- Cổng sạc Bàn/Tất
- Cảm biến quang
- Cổng sạc
- Chân chốt bằng nhựa PTFE
- Dongle (Được sử dụng khi CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS đang hoạt động)
- Chốt pin pogo (Được sử dụng khi CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS đang được sạc)
- Cổng dongle (Được sử dụng khi lắp MSI Dongle)
- Micro USB
- Miếng chống trượt của sạc

#### Điều chỉnh đèn LED chỉ báo

Sử dụng các tổ hợp nút sau nhiều lần cho đến khi bạn hài lòng với lựa chọn của mình.

- Chuyển đổi DPI + Nút phải = điều chỉnh mức độ sáng của đèn LED
- Chuyển đổi DPI + Con lăn = chọn Màu Ứng ánh sáng của đèn LED
- Chuyển đổi DPI + Nút cạnh bên 1 = điều chỉnh Tốc độ hiệu ứng ánh sáng
- Chuyển đổi DPI + Nút cạnh bên 2 = chọn màu đèn LED

※ Để biết thêm thông tin, vui lòng ghé thăm trang web chính thức của MSI.

#### DPI 5 cấp cấu hình

Nên sử dụng DPI cao đối với các màn hình có độ phân giải lớn. Nhấn nút chuyển đổi DPI liên tục nằm ở dưới chuột cho đến khi bạn hài lòng với lựa chọn của mình.

Màu đèn LED	DPI
Xanh lam	400
Tím	800
Đỏ	1600 (mặc định)
Vàng	3200
Xanh lá	6400

※ DPI tối đa: 20000 (bảng phần mềm)

#### Chỉ báo dung lượng pin

Xem màu của đèn RGB LED hình rồng khi báo để biết dung lượng pin của chuột.

Dung lượng pin	Màu đèn LED
90% - 100%	Màu xanh lá cây ổn định
70% - 90%	Màu xanh lá cây nhấp nháy đều
50% - 70%	Màu vàng nhấp nháy đều
30% - 50%	Màu cam nhấp nháy đều
10% - 30%	Màu đỏ nhấp nháy đều
0% - 10%	Màu đỏ nhấp nháy

※ Bận có thể tìm thấy Phần trăm pin (%) trong Dragon Center / MSI Center

※ Điện áp / Dòng điện định mức: 5V == 300mA ; Nhiệt độ hoạt động tối đa: 40 °C

※ Để biết thêm thông tin, vui lòng ghé thăm trang web chính thức của MSI

### 日本語

#### 外観

- 左ボタン
- 右ボタン
- スクロールホイール
- サイドボタン1 (標準設定: 進む)
- サイドボタン2 (標準設定: 戻る)
- ダイヤモンドカット滑り止めグリップ
- ドラゴンRGB LED灯
- ポータブルFrIXionFreeケーブル
- DPIスイッチ
- 電源スイッチ/オン/オフ
- 光学センサー
- 充電ポート
- PTFE製マウス垫
- Dongle (当 CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS が動作しているときに使用)
- Pogo Pin (CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS を充電するときに使用)
- Dongleポート (MSI Dongle を挿入するときに使用)
- Micro USB
- 充電器用滑り止め

#### LED 調整方法

下記のボタンの組み合わせで、光り方を調整できます。

- DPI スイッチ+右ボタン=明るさ調整
- DPI スイッチ+スクロールホイール=モード切替
- DPI スイッチ+サイドボタン1=点灯スピード変更
- DPI スイッチ+サイドボタン2=カラー変更

※ 詳しくは MSI 公式サイトを確認してください。

#### 5 段階 DPI プリセット

高解像度のモニターを使用している場合は、より高いDPIをお薦めします。マウスの DPI スイッチで、DPI レベルを調整してください。

LED 色	DPI
青	400
紫	800
赤	1600 ( デフォルト )
黄	3200
緑	6400

※ 最大 DPI: 20000 (ソフトウェア対応)

#### バッテリー容量インジケータ

Dragon RGB LED インジケータの色はマウスのバッテリー容量を示します。

バッテリー容量	LED 色
90% - 100%	緑点灯
70% - 90%	緑点滅(ブレス)
50% - 70%	黄点滅(ブレス)
30% - 50%	オレンジ点滅(ブレス)
10% - 30%	赤点滅(ブレス)
0% - 10%	赤点滅

※ Dragon Center / MSI Center で確認することもできます。

※ 定格電圧 / 電流: 5V == 300mA ; 最大動作温度: 40 °C

※ 詳しくは MSI 公式 Web サイトを確認してください

※ 電圧 / 電流: 5V == 300mA ; 最大動作温度: 40 °C

※ 詳細については MSI 公式サイトを確認してください。

### Slovenčina

#### Prehlad

- Lavé tlačidlo
- Pravé tlačidlo
- Rotacijsko kolesko
- Bočni tlačidlo 1 (predvoljeno nastavljenje: naslednja stranica)
- Bočni tlačidlo 2 (predvoljeno nastavljenje: prethodna stranica)
- Protisključna oblasť na uhoptenje s diamantovim vzorom
- RGB LED svetlo draka
- Prenosni kábel FrIXionFree
- Špičastí DPI
- Hlavný vypínač
- Optický snímač
- Nabíjač port
- Klíza podložky PTFE
- Klíza podložky PTFE
- Stranač 1 (Ovládací nastavení: Seuraava sivu)
- Stranač 2 (Ovládací nastavení: Edellinen sivu)
- Timanttilin liukumisenesto-ote
- Kevyt LANGANTON latautus
- Drakoiden RGB LED -valo
- Kannettava FrIXionFree-kapeli
- Mikro-USB
- Ohjainanturi

#### Nastavení LED indikátorů

Opakovane použítě nasledující kombinaci tlačítek tak, aby sa vykonala požadovaná voľba.

- Prepínač DPI + pravé tlačidlo = nastavenie úrovne jasu LED indikátoru
- Prepínač DPI + rotacijsko kolečko = výber svetelného efektu LED indikátoru
- Prepínač DPI + boční tlačidlo 1 = nastavenie rýchlosti svetelného efektu
- Prepínač DPI + boční tlačidlo 2 = výber farby LED indikátoru

※ Další informace nájdete uvedené na oficiálních webových stránkách společnosti MSI.

#### 5-stupňové predvolby DPI

Vyšší DPI sa odporúča pre monitory s vyšším rozlíšením. Opakovane stláčajte prepínač DPI na spodnej strane myši dovtedy, kým sa nenavýkna požadovaná voľba.

Farba LED indikátorů	DPI
Modrá	400
Fialová	800
Červená	1600 (predvolené nastavenie)
Žltá	3200
Zelená	6400

※ Maximální DPI: 20000 (podľa softvéru)

#### Indikátor úrovně nabití baterie

Pozrite si farbu LED indikátorů Dragon RGB na zistenie úrovne nabitia baterie myši.

Úroveň nabitia baterie	Farba LED indikátorů
90% - 100%	Stabilná zelená
70% - 90%	Dýchajúca zelená
50% - 70%	Dýchajúca žltá
30% - 50%	Dýchajúca červená
10% - 30%	Dýchajúca červená
0% - 10%	Blikajúca červená

※ Percento nabitia baterie (%) je možné nájsť v centre Dragon / centre MSI

※ Menovitá napätie / prúd: 5V == 300 mA ; Maximálna úroveň teploty: 40 °C

※ Další informace nájete uvedené na oficiálních webových stránkách společnosti MSI.

### Suomi

#### Yleiskatsaus

- Lavé painike
- Oikea painike
- Vierityspöytä
- Sivupainike 1 (Oletusasetus: Seuraava sivu)
- Sivupainike 2 (Oletusasetus: Edellinen sivu)
- Timanttilin liukumisenesto-ote
- Lohkaimien RGB LED -valo
- Kannettava FrIXionFree-kapeli
- Ohjain anturi
- Lautausportti
- PTFE-luistimet
- Dongle (Käytetään, kun KYTKIN GM41 KEVYT LANGANTON latautus)
- Pogo Pin (Käytetään, kun KYTKIN GM41 KEVYT LANGANTON latautus)
- Dongle-portti (käytetään, kun MSI-dongle on asetettu)
- Mikro-USB
- Laturi lataustamon nauha

#### LED-merkivalojen säädöt

Käytä seuraavia painikkeita yhdistelmässä toistuvasti, kunnes mieleisesi valinta on tehty.

- DPI-kytkin + oikea painike = säädää LEDin kirkkaustasoa
- DPI-kytkin + vierityspöytä = valitsee LED-valotehoste
- DPI-kytkin + sivupainike 1 = säädää valotehosteen nopeus
- DPI-kytkin + sivupainike 2 = väljää on LED-väriä

※ Lisätietoja varten vierailte MSI:n virallisella web-sivustilla.

#### 5-tasoiset DPI-esiasetukset

Suurempaa DPI-arvoa suositellaan näyttöille, joiden tarkkuus on parempi. Paina toistuvasti hiiren alla olevaa DPI-kytkintä, kunnes haluttu valinta tehdään.

LED-väri	DPI
Sininen	400
Violetti	800
Punainen	1600 (oletus )
Keltainen	3200
Vihreä	6400

※ Suurin DPI: 20000 ( ohjelmistolla )

#### Akun kapasiteetin ilmaisim

Lue lähikäskmeen RGB LED -ilmaisimen väri oppiaksesi hiiren akun kapasiteetin

Akun kapasiteetti	LED väri
90% - 100%	Tasainen vihreä
70% - 90%	Hengityksen vihreä
50% - 70%	Hengityksen keltainen
30% - 50%	Hengityksen oranssi
10% - 30%	Hengityksen punainen
0% - 10%	Vilkkuu punaisena

※ Akun prosenttiosuus (%) löytyy myös Dragon Center / MSI Centerstä

※ Tensitas / virta: 5V == 300 mA ; Suurin käyttölämpötila: 40 °C

※ Lisätietoja varten vierailte MSI:n virallisella web-sivustilla

### Svenska

#### Översikt

- Vänsterknapp
- Överknapp
- Skrohhjul
- Sidknapp 1 (Standardinställning: Nästa sida)
- Sidknapp 2 (Standardinställning: Föregående sida)
- Gödskyddsgrepp med diamantmönster
- RGB drakindikator
- Bärbar FrIXionFree-kabel
- DPI-komponent
- Strömbytare
- Optisk sensor
- Laddningsport
- PTFE-skridor
- Dongle (Används när CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS är aktiv)
- Pogo-pin (används när CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS laddar)
- Mikro-USB
- Gödskyddsremsa för laddare

#### Justering av indikatorer

Använd följande knappar i kombination flera gånger tills ett val har gjorts.

- DPI-komponent + höger knapp = justera LED-ljusstyrkan
- DPI-komponent + skrohhjul = välj en LED-belysningseffekt
- DPI-komponent + sidknapp 1 = justera belysningseffektens hastighet
- DPI-komponent + sidknapp 2 = välj en LED-färg

※ För mer information, besök MSI:s officiella webbplats.

#### DPI-förinställningar i 5 nivåer

Högre DPI rekommenderas för bildskärmar med högre upplösning. Tryck flera gånger på DPI-omskiftnern på mousens undersida tills du har gjort ditt val.

LED-färg	DPI
Blue (Bla)	400
Lila	800
Red (Röd)	1600 (standard)
Yellow (Gul)	3200
Green (Grön)	6400

※ Maximal DPI: 20 000 (efter program)

#### Indikator för batterikapacitet

Titta på färgen på Dragon RGB LED-indikatorn för att se mousens batterikapacitet.

Batterikapacitet	LED-färg
90% - 100%	Fast grön
70% - 90%	Pulsande grön
50% - 70%	Pulsande gul
30% - 50%	Pulsande orange
10% - 30%	Pulsande röd
0% - 10%	Blinkande röd

※ Batteriprocent (%) finns också i Dragon Center / MSI Center s RATED Voltage (Mikrospänning/Current (Ström)) 5 V == 300 mA. Maximal drifttemperatur: 40 °C

※ För mer information, besök MSI:s officiella webbplats

### Magyar

#### Áttekintés

- Bal gomb
- Jobb gomb
- Görgétkerék
1. oldaló gomb (Alapértelmezett beállítás: következő oldal)
2. oldaló gomb (Alapértelmezett beállítás: előző oldal)
- Rombszemesítés csúsztetőjelző markolat
- Dragon RGB LED lámpa
- Hordozható FrIXionFree kábel
- DPI-kapcsoló
11. Optikai érzékelő
12. Töltőport
13. PTFE csúszótalpat
14. Kábel FrIXionFree (CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS aktív állapotban használható)
15. Pogo Pin (a CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS töltése közben használható)
16. Kábel csatlakozó az MSI-kábel behelyezése esetén használható
17. Micro USB
18. Töltőcsúszótalpat szalag

#### A LED-jezőfények beállítása

Az alábbi gombkombinációk ismételt használatával választhatja ki a kívánt üzemmódot.

- DPI kapcsoló + Jobb gomb = a LED fényerejének állítása
- DPI kapcsoló + Görgétkerék = LED világítási effektus kiválasztása
- DPI kapcsoló + 1. oldaló gomb = a világítási effektus sebességének állítása
- DPI kapcsoló + 2. oldaló gomb = a LED színének kiválasztása

※ További tudnivalókat látogasson el az MSI hivatalos webhelyére.

#### 5 szintű DPI-előbeállítások

A nagyobb DPI a nagyobb felbontású monitorokhoz ajánlott. Nyomja meg többször az egér alján lévő DPI kapcsolót a kívánt üzemmód kiválasztásához.

LED színe	DPI
Kék	400
Bibor	800
Vörös	1600 (alapértelmezett)
Sárga	3200
Zöld	6400

※ Maximális DPI: 20000 (szoftver által)

#### Elemkapacitás kijelzés

Olvassa le a Dragon RGB LED jezőfény színét, hogy megtudja az egér elemkapacitását.

Elemkapacitás	LED színe
90% - 100%	Folyamatos zöld
70% - 90%	Lélegző zöld
50% - 70%	Lélegző sárga
30% - 50%	Lélegző narancssárga
10% - 30%	Lélegző vörös
0% - 10%	Villogó vörös

※ A elemzésarázat (%) a Dragon Center / MSI Center alkalmazásában is megtalálható

※ Néminelvez feszültség / áramerősség: 5 V == 300 mA ; Maximális üzemi hőmérséklet: 40 °C

※ További tudnivalókat látogasson el az MSI hivatalos webhelyére

Deutsch	
<b>Übersicht</b>	
1. Linke Taste	11. Optischer Sensor
2. Rechte Taste	12. Aufdestation
3. Scrollrad	13. PFTE Skates
4. Seitenaste 1 (Standard-einstellung: Nächste Seite)	14. Dongle (Nur zur Ladung bei eingeschalteter CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS)
5. Seitenaste 2 (Standard-einstellung: Vorherige Seite)	15. Pogo Pin (Nur zur Ladung der CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS)
6. Anti-Rutsch-Griff mit Diamantmuster	16. Dongle-Anschluss (Nur bei Verwendung eines eingesteckten MSI-Dongles)
7. Drachen RGB LED Licht	17. Micro USB
8. Tragbares FrïXionFree Kabel	18. Anti-Rutsch-Seitengriff für das Ladegerät
9. DPI-Schalter	
10. Ein-/Ausschalter	
<b>Einstellung der LED-Anzeige</b>	
Verwenden Sie die folgenden Kombinationstasten wiederholt, bis eine richtige Auswahl getroffen wurde.	
• DPI-Schalter + Rechte Taste = Anpassen Sie der LED-Helligkeitsstufen	
• DPI-Schalter + Scrollrad = Wählen Sie einen LED-Beleuchtungseffekt	
• DPI-Schalter + Seitenaste 1 = Anpassen der Lichteffektgeschwindigkeit	
• DPI-Schalter + Seitenaste 2 = Wählen Sie eine LED-Farbe	
× Weitere Informationen besuchen Sie bitte die offizielle MSI website.	
<b>5-stufige DPI-Voreinstellungen</b>	
Die höhere DPI wird den Monitoren mit höherer Auflösung empfohlen. Drücken Sie wiederholt den DPI-Schalter unter der Maus, bis die gewünschte Auswahl getroffen ist.	
LED-Farbe	DPI
Blau	400
Lila	800
Rot	1600 (Standard)
Gelb	3200
Grün	6400
	× Maximale DPI: 20000 ( von software )
<b>Anzeige der Batteriekapazität</b>	
Lesen Sie die Farbe der Dragon RGB-LED-Anzeige ab, um die Batteriekapazität der Maus zu erfahren.	
Batteriekapazität	LED-Farbe
90% - 100%	Statisch grün
70% - 90%	Atmend Grün
50% - 70%	Atmend orange
30% - 50%	Atmend gelb
10% - 30%	Atmend rot
0% - 10%	Blinkt rot
	× Batterieprozentatz (%) kann auch im Dragon Center / MSI Center gefunden werden
	× Nennspannung / Strom : 5 V = 300 mA ; Maximale Betriebstemperatur : 40 °C
	× Weitere Informationen besuchen Sie bitte die offizielle MSI website.

Italiano	
<b>Panoramica</b>	
1. Tasto Sinistra	10. Accensione/peginmento
2. Tasto Destra	11. Sensore ottico
3. Rotella di scorrimento	12. Porta di carica
4. Tasto laterale 1 (impostazione predefinita: Pagina successiva)	13. Cuscinetti in PTFE
5. Tasto laterale 2 (impostazione predefinita: Pagina precedente)	14. Dongle (usato con CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS attivo)
6. Impugnatura antiscivolo a forma di diamante	15. Pogo Pin (usato con CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS in carica)
7. LED RGB a forma di dragone	16. Porta dongle (usata con dongle MSI inserita)
8. Cavo FrïXionFree portatile	17. Micro USB
9. DPI switch	18. Striscia antiscivolo del caricatore
<b>Regolazione dei LED</b>	
Utilizzare ripetutamente i seguenti tasti in combinazione finché non viene effettuata la selezione preferita.	
• DPI switch + Tasto destro = regolare i livelli di luminosità del LED	
• DPI switch + Rotella di scorrimento = selezionare un effetto di illuminazione LED	
• DPI switch + Tasto laterale 1 = regolare la velocità dell'effetto luminoso	
• DPI switch + Tasto laterale 2 = selezionare un colore del LED	
× Per ulteriori informazioni, visitare il sito Web ufficiale MSI.	
<b>Preimpostazioni DPI a 5 livelli</b>	
Il DPI più alto è consigliato per i monitor con una risoluzione più alta. Premere ripetutamente il DPI switch sinistralto sotto il mouse finché non viene effettuata la selezione più alta.	
Colore LED	DPI
Blu	400
Viola	800
Rosso	1600 (predefinito)
Giallo	3200
Verde	6400
	× DPI massimo: 20000 (in base al software)
<b>Indicatore capacità batteria</b>	
Leggi il colore del LED Dragon RGB per conoscere la capacità della batteria del mouse.	
Capacità della batteria	Colore LED
90% - 100%	Verde fisso
70% - 90%	Verde intermittente
50% - 70%	Giallo intermittente
30% - 50%	Aranzone intermittente
10% - 30%	Rosso intermittente
0% - 10%	Rosso lampeggiante
	× La percentuale della batteria (%) può essere trovata anche in Dragon Center / MSI Center
	× Tensione da rete / corrente nominale: 5 V = 300 mA ;
	× Temperatura massima in funzionamento: 40 °C
	× Per ulteriori informazioni, visitare il sito Web ufficiale MSI

Nederlands	
<b>Overzicht</b>	
1. Knop Links	12. Laadpoort
2. Knop Rechts	13. PFTE-skates
3. Scrollwiel	14. Dongle (gebruikt wanneer CLUTCH GM41 LIGHTGEWICHT DRAADLOOS actief is)
4. Zijknop 1 (standaardinstelling: Volgende pagina)	15. Pogo-pin (gebruikt wanneer CLUTCH GM41 LIGHTGEWICHT DRAADLOOS wordt opgeladen)
5. Zijknop 2 (standaardinstelling: Vorige pagina)	16. Dongle-poort (gebruikt wanneer MSI-dongle wordt geplaatst)
6. Antislipgreep met diamantpatroon	17. Micro USB
7. Dragon RGB LED-lampje	18. Antislipstrook lader
8. Draagbare FrïXionFree-kabel	
9. DPI-schakelaar	
10. Aan/uit schakelen	
11. Optische sensor	
<b>Afstellingen LED-indicatoren</b>	
Gebruik de volgende knoppen in combinatie herhaaldelijk tot de gewenste selectie wordt gemaakt.	
• DPI-schakelaar + knop rechts = pas de LED-helderheidsniveaus aan	
• DPI-schakelaar + scrollwiel = selecteer een LED-verlichtingseffect	
• DPI-schakelaar + zijknop 1 = pas de snelheid van het verlichtingseffect aan	
• DPI-schakelaar + zijknop 2 = selecteer een LED-kleur	
× Ga voor meer informatie naar de officiële website van MSI.	
<b>DPI-voorstellingen met 5 niveaus</b>	
De hogere DPI wordt aanbevolen voor monitoren met hogere resolutie. Druk herhaaldelijk op de DPI-schakelaar onder de muus tot de gewenste selectie is gemaakt.	
LED-kleur	DPI
Blaauw	400
Paars	800
Roed	1600 (standaard)
Geel	3200
Groen	6400
	× Maximum DPI: 20000 (door software)
<b>Indicator van batterijcapaciteit</b>	
Lees de kleur van de Dragon RGB LED-indicator voor informatie over de batterijcapaciteit van de muus.	
Batterijcapaciteit	LED-kleur
90% - 100%	Constant groen
70% - 90%	Ademend groen
50% - 70%	Ademend geel
30% - 50%	Ademend oranje
10% - 30%	Ademend rood
0% - 10%	Knipperend rood
	× Batterijpercentage (%) kan men tevens vinden in Dragon Center / MSI Center
	× Nominale spanning / stroom: 5 V = 300mA ; Maximum bedrijfstemperatuur: 40 °C
	× Ga voor meer informatie naar de officiële website van MSI

Български	
<b>Общи преглед</b>	
1. Лява бутон	11. Оптичен сензор
2. Десен бутон	12. Порт за зареждане
3. Колелце за превъртане	13. PFTE Skates
4. Страничен бутон 1 (настройкой по подразбиране: следваща страница)	14. Dongle (само за зареждане при използване на CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS e активно)
5. Страничен бутон 2 (настройкой по подразбиране: предишна страница)	15. Pogo извод (използва се, когато се зарежда CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS)
6. Закачка против скользясе с диамантена шарка	16. Порт на емоа за порт (използва се, когато е използван ключ за порт MSI)
7. Dragon RGB LED индикатор	17. Micro USB
8. Преносим кабел FrïXionFree	18. Плътен против пльзгане на зарядното устройство
9. DPI бутон	
10. Включва/изключ	
<b>Настройки на LED индикатори</b>	
Използвайте следните бутони в комбинация няколко пъти, докато не направите предпочитания избор.	
• DPI ключ + десен бутон = регулира нивата на яркост на LED	
• DPI ключ + колелце за превъртане = избор на ефект на LED осветление	
• DPI ключ + страничен бутон 1 = регулиране на скоростта на светлинните ефекти	
• DPI ключ + страничен бутон 2 = избор на LED цвят	
× За повече информации, посетете официалния уеб сайт на MSI.	
<b>5 нива на предварително зададени DPI настройки</b>	
По-висока стойност на DPI се препоръчва за монитори с по-висока разделителна способност. Натиснете няколко пъти DPI ключа, намиращ се под мишката, докато направите желан избор.	
LED цвят	DPI
Синьо	400
Лилаво	800
Червено	1600 (по подразбиране)
Жълто	3200
Зелено	6400
	× Макс. DPI: 20000 (софтуерно)
<b>Индикатор на капацитета на батерията</b>	
Вижте цвята на Dragon RGB LED индикатора, за да разберете каква е капацитетът на батерията на мишката.	
Капацитет на батерията	LED цвят
90% - 100%	Непрекъснато зелено
70% - 90%	Пулсиращо зелено
50% - 70%	Пулсиращо жълто
30% - 50%	Пулсиращо оранжево
10% - 30%	Пулсиращо червено
0% - 10%	Мигащо червено
	× Процентът на батерията (%) можете да откриете в Dragon Center / MSI Center
	× Номинално напрежение / ток: 5V = 300mA ;
	× Макс. температура на работна: 40°C
	× За повече информации, посетете официалния уеб сайт на MSI

Français	
<b>Vue d'ensemble</b>	
1. Bouton gauche	11. Capteur optique
2. Bouton droit	12. Port de charge
3. Molette	13. Autocollants des patins en téflon
4. Bouton latéral 1 (Réglage par défaut : Page suivante)	14. Dongle (Utilisé lorsque le souris CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS est activé)
5. Bouton latéral 2 (Réglage par défaut : Page précédente)	15. Broche Pogo (Utilisée lors de la charge de la souris CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS)
6. Grip antidérapant à motif losange	16. Port pour dongle (Utilisé lorsque le dongle MSI est inséré)
7. Logo Dragon MSI avec rétroéclairage LED RGB	17. Port Micro USB
8. Câble FrïXionFree amovible	18. Bande antidérapante du chargeur
9. Bouton DPI	
10. Bouton Activer/Désactiver	
<b>Réglage du rétroéclairage LED</b>	
Utilisez les combinaisons de touches suivantes de manière répétée jusqu'à ce que la sélection appropriée soit effectuée.	
• Bouton DPI + Bouton droit = régler les niveaux de la luminosité LED	
• Bouton DPI + Molette = sélectionner un effet d'éclairage LED	
• Bouton DPI + Bouton latéral 1 = régler la vitesse de l'effet d'éclairage	
• Bouton DPI + Bouton latéral 2 = sélectionner une couleur de LED	
× Pour plus d'information, veuillez visiter le site officiel de MSI.	
<b>Préréglages DPI à 5 niveaux</b>	
Le DPI le plus élevé est recommandé pour une utilisation avec des écrans à résolution plus élevée. Appuyez plusieurs fois sur le commutateur DPI situé sous la souris jusqu'à atteindre le taux de DPI souhaité.	
Couleur LED	DPI
Bleu	400
Violet	800
Rouge	1600 ( par défaut )
Jaune	3200
Vert	6400
	× DPI maximum : 20000 (par logiciel)
<b>Indicateur du niveau de charge de la batterie</b>	
La couleur de l'indicateur LED RGB Dragon vous indique le niveau de charge de la batterie de la souris.	
Niveau de charge de la batterie	Couleur LED
90% - 100%	Vert statique
70% - 90%	Vert respiration
50% - 70%	Jaune respiration
30% - 50%	Orange respiration
10% - 30%	Orange respiration
0% - 10%	Rouge clignotant
	× Le pourcentage de batterie (%) peut également être trouvé dans Dragon Center/MSI Center
	× Tension nominale / courant nominal: 5 V = 300 mA ;
	× Température maximale de fonctionnement: 40 °C
	× Pour plus d'information, veuillez visiter le site officiel de MSI.

Türkçe	
<b>Genel Bakış</b>	
1. Sol Düğme	11. Optik Sensör
2. Sağ Düğme	12. Sarı Bağlantı Noktası
3. Kaydırma Tekerleği	13. PFTE Mouse Patenleri
4. Yan Düğme 1 (Varsayılan Ayar: Sonrakı Sayfa)	14. Donanım Kilidi (CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS etkin olduğunda kullanılır)
5. Yan Düğme 2 (Varsayılan Ayar: Önceki sayfa)	15. Pogo Pin (CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS aktif durumda kullanılır)
6. Elmas Desenli Kaymaz Tutucu	16. Pogo Pin (CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS aktif durumda kullanılır)
7. Dragon RGB LED Işık	17. Micro USB
8. Tasınabilir FrïXionFree Kablo	18. Donanım Kilidi Yuvası (Donanım Kilidi takılıyken kullanılır)
9. DPI Analon	17. Micro USB
10. Açma/Kapama Düğmesi	18. Sarı Aleti Kaymaz Kayış
<b>LED Göstergeleri ayarlar</b>	
İhtilen seçimi yapılına kadar aşağıdaki düğmeleri tekrarı kombinasyonda kullanın.	
• DPI Anahtar + Sağ Düğme = LED parlaklık seviyelerini ayarlayın	
• DPI Anahtar + Kaydırma Tekerleği = Bir LED Aydınlatma Etkisi seçin	
• DPI Anahtar + Yan Düğme 1 = Aydınlatma Etkisi Hizni ayarlayın	
• DPI Anahtar + Yan Düğme 2 = Bir LED Rengi seçin	
× Daha fazla bilgi için lütfen MSI resmi web sitesini ziyaret edin.	
<b>5 seviyeli DPI Ön Ayarlar</b>	
Daha yüksek DPI daha yüksek çözünürlüğe sahip monitörler için tavsiye edilir. Mouse'un altından bulunan DPI anahtarına dört defa edlin seçimi yapılına kadar tekrar basın.	
LED rengi	DPI
Mavi	400
Mor	800
Kırmızı	1600 (varsayılan)
Sarı	3200
Yeşil	6400
	× Maksimum DPI: 20000 (yazılım ile)
<b>Pil Kapasitesi Göstergesi</b>	
Müste pil kapasitesini öğrenmek için Dragon LED göstergesinin rengine bakın.	
Pil kapasitesi	LED rengi
90% - 100%	Sabit Yeşil
70% - 90%	Neşes Yeşil
50% - 70%	Nefes Sarı
30% - 50%	Nefes Turuncu
10% - 30%	Nefes Kırmızı
0% - 10%	Yanıp Sönen Kırmızı
	× Pil Yüzdesi (%) ayrıca Dragon Center / MSI Center'dan gözelebilir
	× Arma Gerilimi / Akım : 5V = 300mA ; Maksimum Çalışma Sıcaklığı: 40 °C
	× Daha fazla bilgi için lütfen MSI resmi web sitesini ziyaret edin

Norsk	
<b>Oversikt</b>	
1. Venstre knapp	11. Optisk sensor
2. Høyre knapp	12. Ladeport
3. Rullehjul	13. PFTE-skjeller
4. Sideknapp 1 (standardinnstilling: neste side)	14. Dongle (brukes når CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS er aktiv)
5. Sideknapp 2 (standardinnstilling: forrige side)	15. Fjærpen (brukes når CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS lades)
6. Diamantmønstret antislipgrep	16. Dongle-port (brukes når MSI-dongle er satt inn)
7. Dragon RGB LED-lampe	17. Micro USB
8. Bærbart FrïXionFree-kabel	18. Angslipstriimmel for lader
9. DPI-schakelaar	
10. Bryter på/av	
<b>Justere LED-indikatorer</b>	
Bruk følgende knapper i kombinasjon gjentatte ganger til det riktige er valgt.	
• DPI-bryter + høyre knapp = juster lysstyrken på LED-lyset	
• DPI-bryter + rullehjul = velg en LED-lyseffekt	
• DPI-bryter + sideknapp 1 = juster hastigheten på lyseffekten	
• DPI-bryter 2 + sideknapp 2 = velg en LED-farge	
× Besøk det offisielle nettstedet til MSI for mer informasjon.	
<b>5-nivåers DPI-forhåndsinnstillinger</b>	
Høyere DPI anbefales ved skjerm med høyere oppløsning. Trykk DPI-bryteren under musen flere ganger til det riktige er valgt.	
LED-farge	DPI
Blaå	400
Lilla	800
Rød	1600 (standard)
Gul	3200
Grønn	6400
	× Maksimal DPI: 20000 (i programvare)
<b>Batterikapasitetsindikator</b>	
Les fargen på Dragon RGB LED-indikatoren for å finne batterikapasiteten til musen.	
Batterikapasitet	LED-farge
90% - 100%	Lysgrønt
70% - 90%	Puster grønt
50% - 70%	Puster gult
30% - 50%	Puster oransje
10% - 30%	Puster rødt
0% - 10%	Blinker rødt
	× Batteriprosent (%) finner du også i Dragon Center / MSI Center
	× Nominell spenning / strøm: 5 V = 300 mA ; Maksimum driftstemperatur: 40 °C
	× Besøk det offisielle nettstedet til MSI for mer informasjon.

FCC Compliance Statement	
This device complies with Part 15 of the FCC Rules. Operation is subject to the following two conditions: (1) this device may not cause harmful interference, and (2) this device must accept any interference received, including interference that may cause undesired operation.	
This equipment has been tested and found to comply with the limits for a Class B digital device, pursuant to Part 15 of the FCC Rules. These limits are designed to provide reasonable protection against harmful interference in a residential installation. This equipment generates, uses and can radiate radio frequency energy and, if not installed and used in accordance with the instructions, may cause harmful interference to radio communications. However, there is no guarantee that interference will not occur in a particular installation. If this equipment does cause harmful interference to radio or television reception, which can be determined by turning the equipment off and on, the user is encouraged to try to correct the interference by one or more of the following measures: -- Reorient or relocate the receiving antenna. -- Increase the separation between the equipment and receiver. -- Connect the equipment into an outlet on a circuit different from that to which the receiver is connected. -- Consult the dealer or an experienced radio/TV technician for help.	
Any changes or modification not expressly approved by the party responsible for compliance could void the user's authority to operate the device. Where shielded interface cables have been provided with the product or specified additional components or accessories elsewhere defined to be used with the installation of the product, they must be used in order to ensure compliance with FCC regulations.	
CE 宣告：HoneyB, MSI declares that the radio equipment type GM41W is in compliance with Directive 2014/53/EU. The full text of the EU declaration of conformity is available at the following internet address: www.msi.com	
Mouse	Dongle
FCC 4L-GM41W	4L-GM41WD
NCC CCAH21LP1090TB	CCA421LP1100T1
IC 3715A-GM41W	3715A-GM41WD
<b>Specifications</b>	
Mouse 輸入/輸出 : DC 5.0V/300mA Dongle 輸入/輸出 : DC 5.0V/300mA Mouse Dongle Frequency range: 2.403 ~ 2.480GHz 材質 : ABS+PC Mouse Output cover: 0.6mm Dongle output cover: 0.6mm	

Русский	
<b>Обзор</b>	
1. Левая кнопка	11. Оптический сенсор
2. Правая кнопка	12. Порт зарядки
3. Колесо прокрутки	13. Наклейки на колеса для мыши
4. Боковая кнопка 1	14. Приемник (только для использования мыши CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS)
5. Боковая кнопка 2	15. Контакт Pogo (только для зарядки мыши CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS)
6. Незащитный захват с ромбовидным рисунком	16. Порт для подключения приемника (только для подключения приемника от MSI)
7. Подсветка логотипа	17. Разъем Micro-USB
8. Портативный кабель FrïXionFree	18. Незащитная полоска для зарядного устройства
9. Переключатель DPI	
10. Переключатель вкл./выкл.	
<b>Регулировка светодидной подсветки</b>	
Используйте следующие сочетания клавиш для регулировки подсветки.	
• переключатель DPI + правая кнопка = яркость	
• переключатель DPI + колесо = режим	
• переключатель DPI + боковая кнопка 1 = скорость	
• переключатель DPI + боковая кнопка 2 = цвет	
× Для получения дополнительной информации посетите официальный сайт MSI.	
<b>Предустановленное значение DPI (доступно 5 уровней)</b>	
Рекомендуется выбирать более высокие значения DPI для мониторов с более высокой разрешением. Для переключения между разными значениями нажмите на переключатель DPI, расположенный под мышью.	
Цвет подсветки	Значение DPI
Синий	400
Фиолетовый	800
Розовый	1600 (по умолчанию)
Желтый	3200
Зеленый	6400
	× Максимальное значение DPI: 20000 (установлено с помощью программного обеспечения)
<b>Индикатор зарядки батареи</b>	
Подсветка логотипа показывает заряд батареи мыши.	
Заряд батареи	Цвет подсветки
90% - 100%	Светится зеленым
70% - 90%	Медленно мигает зеленым
50% - 70%	Медленно мигает желтым
30% - 50%	Медленно мигает оранжевым
10% - 30%	Медленно мигает красным
0% - 10%	Мигает красным
	× Заряд батареи в процентах (%) также отображается в приложении Dragon Center / MSI Center
	× Температуре: 5В = 300мА ; Максимальная температура при эксплуатации: 40 °C
	× Для получения дополнительной информации посетите официальный сайт MSI

Polski	
<b>Przeгляд</b>	
1. Lewy przycisk	11. Czujnik optyczny
2. Prawy przycisk	12. Gniazdo ładowania
3. Kółko przewijania	13. Szlaczki PTFE
4. Boczny przycisk 1 (ustawienie domyślne: następna strona)	14. Moduł (używany w celu uaktywnienia myszy CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS)
5. Boczny przycisk 2 (ustawienie domyślne: poprzednia strona)	15. Złącze sprężynowe (używane, gdy mysz CLUTCH GM41 LIGHTWEIGHT WIRELESS jest ładowana)
6. Antypoślizgowy uchwyt w romby	16. Gniazdo modułu (służy do włożenia modu